

Ngành Ngân hàng

Trái phiếu thứ cấp: Nhận định rủi ro và triển vọng thông qua xếp hạng tín nhiệm

Vào ngày 12 tháng 6, chúng tôi đã công bố xếp hạng tín nhiệm cho ba trái phiếu thứ cấp được phát hành bởi Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á¹ (VAB). Đây là lần đầu tiên trái phiếu thứ cấp của ngân hàng tại Việt Nam được xếp hạng bởi một tổ chức xếp hạng tín nhiệm trong nước.

Các ngân hàng tại Việt Nam ngày càng đẩy mạnh phát hành trái phiếu thứ cấp nhằm cải thiện tỷ lệ an toàn vốn và hỗ trợ tăng trưởng tín dụng. Khi khối lượng phát hành tăng lên, việc hiểu rõ rủi ro tín dụng liên quan đến các công cụ này trở nên ngày càng quan trọng đối với nhà đầu tư. Báo cáo này trình bày cơ sở xếp hạng tín nhiệm đối với trái phiếu thứ cấp do các ngân hàng Việt Nam phát hành, làm nổi bật những rủi ro chính đối với nhà đầu tư trái phiếu và phân tích triển vọng thị trường trong 1–2 năm tới.

Phương pháp và Cơ sở xếp hạng tín nhiệm của chúng tôi

Thông thường, chúng tôi xếp hạng trái phiếu thứ cấp ở mức thấp hơn một bậc so với nợ ưu tiên không có tài sản bảo đảm của tổ chức phát hành. Cách tiếp cận này phản ánh thứ tự ưu tiên thanh toán thấp hơn của trái phiếu thứ cấp trong cơ cấu vốn và mức độ tổn thất dự kiến cao hơn trong trường hợp phá sản ngân hàng. Việc điều chỉnh mức xếp hạng này cũng tính đến rủi ro không thanh toán và khả năng thu hồi thấp hơn so với các nghĩa vụ nợ ưu tiên.

Các trái phiếu thứ cấp là nghĩa vụ trực tiếp, không có tài sản bảo đảm và là khoản nợ thứ cấp của ngân hàng phát hành. Các trái phiếu này có thứ tự ngang bằng với các nghĩa vụ nợ thứ cấp khác của ngân hàng, và về mặt pháp lý có thứ tự ưu tiên thanh toán thấp hơn các nghĩa vụ nợ ưu tiên khác.

Phương pháp xếp hạng tín nhiệm của chúng tôi áp dụng các thông lệ quốc tế nhằm phản ánh ý nghĩa của trái phiếu thứ cấp là một bộ đệm hấp thụ tổn thất cho các nghĩa vụ nợ ưu tiên. Các yếu tố chính trong đánh giá của chúng tôi bao gồm thứ tự ưu tiên trả nợ thấp hơn và điều khoản ngừng trả lãi.

Phân hóa rủi ro giữa trái phiếu thứ cấp với nghĩa vụ nợ ưu tiên không có bảo đảm

Hồ sơ rủi ro của trái phiếu thứ cấp khác biệt đáng kể so với nợ ưu tiên không có bảo đảm (Hình 1). Theo Thông tư 41² của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, nhà đầu tư trái phiếu thứ cấp của ngân hàng có thứ tự ưu tiên thanh toán thấp hơn các chủ nợ khác trong trường hợp phá sản ngân hàng (Hình 2).

Các công cụ này đủ điều kiện được tính vào vốn cấp 2 nhằm hấp thụ tổn thất trong các giai đoạn thị trường căng thẳng. Các trái phiếu này phải đáp ứng các yêu cầu theo quy định, bao gồm kỳ hạn tối thiểu, cơ chế khấu trừ giá trị vốn cấp 2 hằng năm bắt đầu từ năm thứ 5 trước khi đến hạn thanh toán, và các điều kiện về thứ tự ưu tiên trả nợ.

Một đặc điểm nổi bật khác của trái phiếu thứ cấp là có cơ chế tùy chọn ngừng trả lãi và lũy kế lãi chưa trả. Nếu việc thanh toán lãi trong năm dẫn kết quả kinh doanh trong năm tài chính bị lỗ, ngân hàng có thể hoãn việc chi trả lãi trái phiếu. Mặc dù các khoản lãi được cộng dồn, nhưng thời điểm thanh toán không chắc chắn, làm phát sinh rủi ro dòng tiền cho nhà đầu tư. Đặc điểm này, kết hợp với điều khoản về thứ tự ưu tiên trả nợ thấp hơn, làm gia tăng rủi ro tín dụng cho nhà đầu tư trái phiếu.

<https://visrating.com>

LIÊN HỆ

Simon Chen, CFA

Giám đốc Khối Xếp hạng Tín
nhiệm và Nghiên cứusimon.chen@visrating.com

Phan Duy Hưng, CFA, MBA

Giám đốc – Chuyên gia phân
tích cao cấphung.phan@visrating.com

Nguyễn Đức Huy, CFA

Chuyên viên phân tích

huy.nguyen@visrating.com

¹ Tham khảo [Báo cáo Kết quả Xếp hạng Tín nhiệm: VIS Rating đánh giá mức xếp hạng nợ thứ cấp lần đầu BBB+ đối với trái phiếu thứ cấp của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á \(Tháng 6 Năm 2025\)](#)

² Tham khảo [Thông tư 41/2016/TT-NHNN: Quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài](#)

Bên cạnh đó, cần lưu ý rằng trái phiếu thứ cấp tại Việt Nam – theo khung Basel II – không có cơ chế ghi giảm giá trị gốc trái phiếu, khác với các chứng khoán lai (hybrid) hoặc có các điều kiện chuyển đổi khác theo Basel III tại các thị trường nước ngoài.

Xếp hạng trái phiếu thứ cấp được hỗ trợ bởi nền tảng tín nhiệm của tổ chức phát hành

Xếp hạng tín nhiệm của trái phiếu thứ cấp do ngân hàng phát hành dựa trên năng lực tín nhiệm độc lập và xếp hạng của chính ngân hàng đó. Việc đánh giá này tính đến khả năng thanh toán, thanh khoản của ngân hàng, cũng như khả năng được Chính phủ hỗ trợ trong các trường hợp cần thiết (Hình 3).

Nhìn chung, các ngân hàng Việt Nam có hồ sơ tín nhiệm độc lập ở mức trên trung bình. Năng lực tín nhiệm được củng cố nhờ sự hỗ trợ từ Chính phủ—điểm khác biệt quan trọng so với các tổ chức phi ngân hàng và doanh nghiệp tư nhân—phản ánh tầm quan trọng hệ thống cũng như việc khung pháp lý mới cung cấp cho cơ quan quản lý nhiều công cụ và cơ chế để xử lý các ngân hàng yếu kém. Những yếu tố này hỗ trợ cho xếp hạng của trái phiếu thứ cấp ngân hàng, kết hợp với điều chỉnh điểm xếp hạng nhằm phản ánh rủi ro của trái phiếu thứ cấp so với các nghĩa vụ khác (Hình 4).

Nhà đầu tư cần theo dõi sát sao các thay đổi trong hồ sơ tín nhiệm của tổ chức phát hành, vì các thay đổi này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến xếp hạng và rủi ro của trái phiếu thứ cấp.

Các ngân hàng sẽ tăng phát hành trái phiếu thứ cấp, và các nhà đầu tư cần hiểu rõ những rủi ro đi kèm cũng như các cơ chế bảo vệ

Chúng tôi kỳ vọng các ngân hàng Việt Nam sẽ đẩy mạnh phát hành trái phiếu thứ cấp trong giai đoạn 2025–2026 (Hình 5), để đáp ứng nhu cầu tăng trưởng tín dụng và duy trì tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định.

Khi nhu cầu tín dụng—đặc biệt từ phân khúc bán lẻ và doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME)—tiếp tục tăng, các ngân hàng sẽ cần đa dạng hóa nguồn vốn huy động. Trái phiếu thứ cấp, tuy chi phí phát hành cao hơn so với nợ ưu tiên (ví dụ trái phiếu thường), nhưng được tính vào vốn cấp 2 trong tỷ lệ an toàn vốn và hỗ trợ nguồn vốn dài hạn.

Thông tư 41 quy định tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, có bao gồm cấu phần vốn cấp 2. Các trái phiếu thứ cấp đủ điều kiện có thể được ghi nhận là vốn theo quy định, giúp ngân hàng đáp ứng tỷ lệ an toàn vốn mà không cần pha loãng vốn cổ phần. Do gặp khó khăn trong việc tăng vốn cổ phần mới, các ngân hàng quốc doanh và ngân hàng tư nhân nhỏ đã tích cực bổ sung nhu cầu vốn bằng việc phát hành trái phiếu thứ cấp (Hình 6).

Nghị định 65³ đã đưa ra các biện pháp bổ sung nhằm bảo vệ nhà đầu tư (Hình 7). Các nhà đầu tư mua trái phiếu phát hành riêng lẻ phải ký cam kết chấp nhận rủi ro, qua đó nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm công bố thông tin. Đồng thời, tổ chức phát hành cũng phải chỉ định một đại diện người sở hữu trái phiếu để giám sát việc tuân thủ và thông báo cho nhà đầu tư về các sự kiện vi phạm từ đó tăng cường lớp quản trị và giám sát.

Mặc dù phần lớn các đợt phát hành đến nay là riêng lẻ, nhưng sự quan tâm đến phát hành ra công chúng đang gia tăng. Tuy nhiên, do tính chất phức tạp và hồ sơ rủi ro của công cụ này, trái phiếu thứ cấp có thể không phù hợp với tất cả nhà đầu tư cá nhân. Nâng cao nhận thức của nhà đầu tư và đánh giá đúng mức độ phù hợp sẽ đóng vai trò then chốt trong sự phát triển bền vững của thị trường này.

Kết luận

Trái phiếu thứ cấp đang ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc giúp các ngân hàng Việt Nam đáp ứng tỷ lệ an toàn vốn và thúc đẩy tăng trưởng tín dụng. Đối với nhà đầu tư, công cụ này mang lại lợi suất cao hơn nhưng cũng đi kèm với mức độ rủi ro lớn hơn.

Xếp hạng tín nhiệm đóng vai trò then chốt trong việc hỗ trợ nhà đầu tư đánh giá rủi ro tương quan của trái phiếu thứ cấp. Việc trái phiếu thứ cấp có xếp hạng thấp hơn so với nợ ưu tiên phản ánh mức độ rủi ro của công cụ này, bao gồm thứ tự ưu tiên trả nợ thấp hơn, khả năng hấp thụ rủi ro và cơ chế hoãn trả lãi.

Khi khối lượng phát hành tăng, việc duy trì tính minh bạch, bảo vệ nhà đầu tư và có các quy định rõ ràng sẽ là yếu tố then chốt để giữ vững niềm tin thị trường. Với các cơ chế bảo vệ phù hợp và các nhà đầu tư được tiếp cận đầy đủ thông tin, trái phiếu thứ cấp có thể trở thành một cấu phần quan trọng trong thị trường vốn đang phát triển của Việt Nam.

³ Tham khảo [Nghị định 65/2022/NĐ-CP: Quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế](#)

Hình 1: Ví dụ về trái phiếu thứ cấp và trái phiếu thường

Điều khoản và điều kiện	VAB	CTG	BID	ACB	HDB
Mã trái phiếu	VABCLH2330001	CTGH2136002	BID121027	ACBH2123014	HDBH2429027
Loại trái phiếu	Trái phiếu thứ cấp	Trái phiếu thứ cấp	Trái phiếu thứ cấp	Trái phiếu thường	Trái phiếu thường
Kỳ hạn	7 năm	15 năm	8 năm	2 năm	5 năm
Điều khoản mua lại	Có. Mua lại khi kỳ hạn còn lại 5 năm	Có. Mua lại khi kỳ hạn còn lại 5 năm	Có. Mua lại khi kỳ hạn còn lại 5 năm	Thỏa thuận	Thỏa thuận
Tăng lãi suất coupon (nếu không mua lại)	Không	Không	Có	Không	Không
Điều khoản hoãn trả lãi	Có, lũy kế	Có, lũy kế	Có, lũy kế	Không	Không
Tài sản bảo đảm	Không	Không	Không	Không	Không

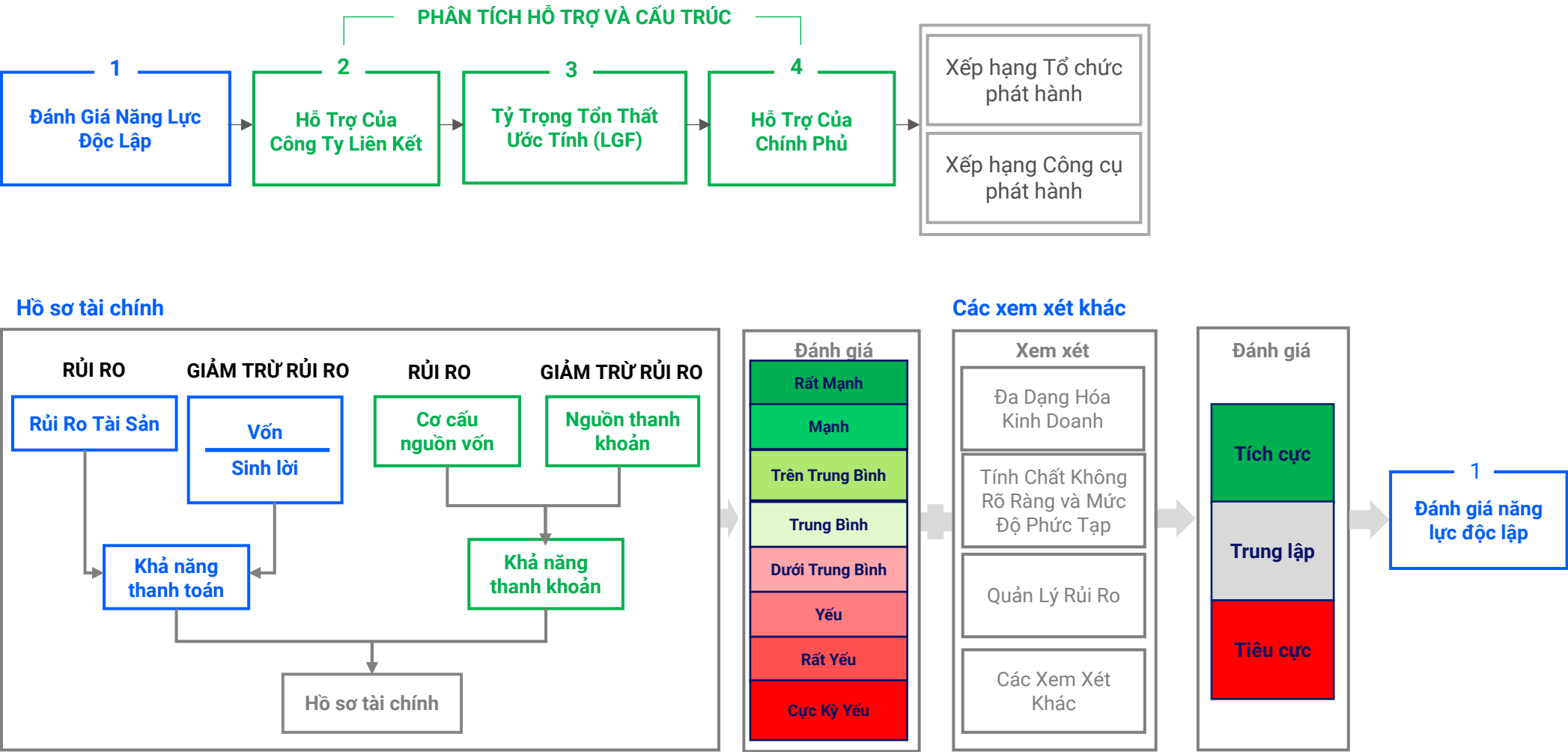
Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

Hình 2: Trái chủ trái phiếu thứ cấp của ngân hàng có thứ tự ưu tiên thanh toán thấp hơn các chủ nợ khác trong trường hợp thanh lý ngân hàng



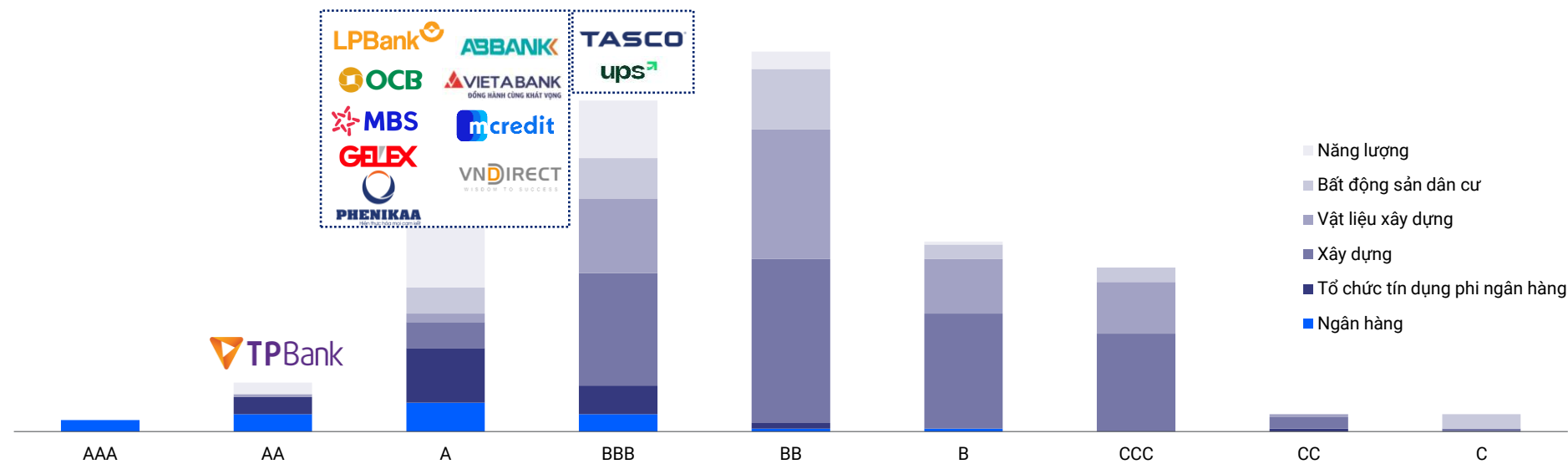
Nguồn: Luật Phá sản, Thông tư 41/2016/TT-NHNN, VIS Rating

Hình 3: Phương pháp xếp hạng tổ chức tín dụng



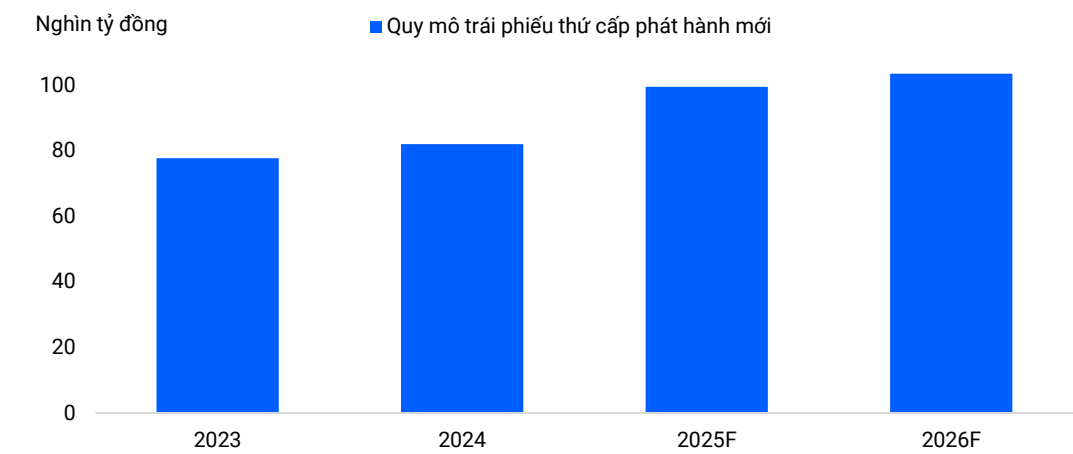
Nguồn: VIS Rating

Hình 4: Các ngân hàng thường có xếp hạng tín nhiệm nằm trong nhóm cao nhất tại Việt Nam



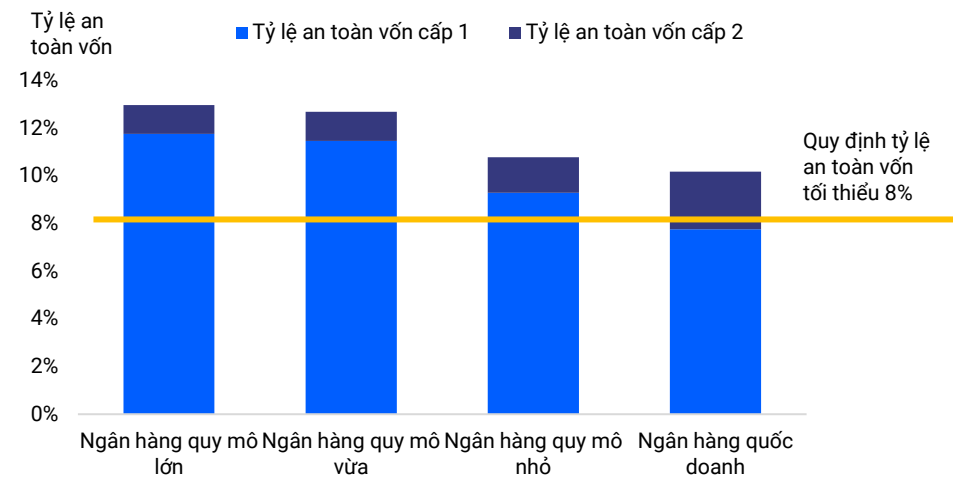
Nguồn: VIS Rating
Ghi chú: Phân bố xếp hạng sơ bộ cho khoảng 500 công ty niêm yết

Hình 5: Các ngân hàng cần phát hành hơn 200 nghìn tỷ đồng trái phiếu thứ cấp trong 2025 và 2026⁴



Nguồn: HNX, VIS Rating




Hình 6: Các ngân hàng quốc doanh và ngân hàng nhỏ dựa vào trái phiếu tăng vốn cấp 2 để đáp ứng tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu



Nguồn: Dữ liệu ngân hàng, VIS Rating

⁴ Tham khảo báo cáo [Nhân định thị trường: Các ngân hàng sẽ cần 283 nghìn tỷ đồng trái phiếu tăng vốn cấp 2 trong ba năm tới để bổ sung nguồn vốn và an toàn vốn \(Tháng 6 Năm 2024\)](#)
Ấn phẩm này không phải là một báo cáo xếp hạng tín nhiệm

Hình 7: Nghị định 65 tăng cường quyền lợi và biện pháp bảo vệ cho người sở hữu trái phiếu⁵

Hạng mục	Chi tiết
 Quyền hợp pháp	<ul style="list-style-type: none"> » Nhà đầu tư trái phiếu có quyền tiếp cận đầy đủ thông tin từ tổ chức phát hành và tổ chức phân phối trái phiếu trước khi đầu tư » Nghị quyết của trái chủ phải được ít nhất 65% số phiếu tán thành, bao gồm cả những thay đổi về điều khoản trái phiếu » Đại diện người sở hữu trái phiếu phải được chỉ định để đại diện cho quyền và lợi ích của trái chủ; có thể được thay thế nếu được người sở hữu trái phiếu đại diện $\geq 65\%$ tổng số trái phiếu chấp thuận » Bắt buộc mua lại nếu tổ chức phát hành vi phạm hoặc không thực hiện đúng phương án phát hành và không khắc phục được vi phạm; Hoặc người sở hữu trái phiếu đại diện $\geq 65\%$ tổng số trái phiếu không chấp thuận các biện pháp khắc phục
 Thanh toán trái phiếu	<ul style="list-style-type: none"> » Thời gian phân phối trái phiếu cho nhà đầu tư không vượt quá 30 ngày (trước đây là 90 ngày) kể từ ngày công bố thông tin » Tổng thời gian chào bán trái phiếu thành nhiều đợt không quá 6 tháng (trước đây là 12 tháng) » Trái phiếu phải được đăng ký và lưu ký tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam trước khi giao dịch, chuyển quyền sở hữu
 Hiểu rõ rủi ro	<ul style="list-style-type: none"> » Tiêu chí năng lực cao hơn đối với nhà đầu tư cá nhân chuyên nghiệp: Nhà đầu tư tự ký xác nhận việc tuân thủ các quy định của Nghị định, tự chịu trách nhiệm đầu tư » Mệnh giá trái phiếu tăng từ 100 nghìn đồng lên 100 triệu đồng » Nhà đầu tư trái phiếu không được phép bán trái phiếu hoặc cùng góp vốn đầu tư vào trái phiếu với các nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chuyên nghiệp

Nguồn: Bộ Tài chính, VIS Rating

⁵ Tham khảo báo cáo [Góc nhìn Thị trường Trái phiếu Doanh nghiệp: Quy định mới sẽ định hướng trái phiếu doanh nghiệp tăng trưởng ổn định, nhưng trái phiếu phát hành mới có thể giảm cho đến nửa cuối năm 2023 \(Tháng 11 Năm 2022\)](#)

PHỤ LỤC

Danh sách các ngân hàng trong báo cáo của chúng tôi:

STT	Tên viết tắt	Tên đầy đủ	Phân loại
1	ABB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần An Bình	Nhỏ
2	ACB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Á Châu	Lớn
3	AGRIBANK	Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam	Quốc doanh
4	BAB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bắc Á	Nhỏ
5	BID	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam	Quốc doanh
6	BVB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Bản Việt	Nhỏ
7	CTG	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Công Thương Việt Nam	Quốc doanh
8	EIB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Việt Nam	Vừa
9	HDB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Phát Triển Thành Phố Hồ Chí Minh	Lớn
10	KLB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kiên Long	Nhỏ
11	LPB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Lộc Phát	Vừa
12	MBB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quân Đội	Lớn
13	MSB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Hàng Hải Việt Nam	Vừa
14	NAB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Nam Á	Vừa
15	NVB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Dân	Nhỏ
16	OCB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Phương Đông	Vừa
17	PGB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Thịnh Vượng Và Phát Triển	Nhỏ
18	SGB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Công Thương	Nhỏ
19	SHB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn - Hà Nội	Lớn
20	SSB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đông Nam Á	Vừa
21	STB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Sài Gòn Thương Tín	Lớn
22	TCB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Kỹ Thương Việt Nam	Lớn
23	TPB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Tiên Phong	Vừa
24	VAB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Á	Nhỏ
25	VBB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thương Tín	Nhỏ
26	VCB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Ngoại Thương Việt Nam	Quốc doanh
27	VIB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Quốc Tế Việt Nam	Vừa
28	VPB	Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng	Lớn

© 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM ("VIS RATING"). Đã đăng ký bản quyền.

Tập đoàn Moody's nắm giữ 49% tổng số cổ phần tại VIS Rating. Hai bên đã ký kết Thỏa thuận Dịch vụ Kỹ thuật mà theo đó, Tập đoàn Moody's cung cấp một số dịch vụ nhất định, bao gồm hỗ trợ kỹ thuật nghiệp vụ, cho VIS Rating. Để làm rõ, Tập đoàn Moody's không tham gia vào bất kỳ quy trình xếp hạng tín nhiệm hoặc nghiên cứu cụ thể nào của VIS Rating. Báo cáo này và các ý kiến được nêu trong đây chỉ phản ánh quan điểm độc lập của VIS Rating và không liên quan đến hay có bất kỳ đóng góp nào của bất kỳ tổ chức, giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên nào của Tập đoàn Moody's.

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC HOẶC VỀ BÊN PHÁT HÀNH CỦA CÁC LOẠI NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ "CÁC ẮN PHẨM") CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÙY TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM ("CÁC ĐÁNH GIÁ"), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NÊU TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIẾN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỔ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỔ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XẴNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY ("CÁC BÊN CẤP LI XẴNG CHO VIS RATING")) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHÂN PHỐI, PHẢN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VỀ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỪA NÊU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XẴNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIỂU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHỨNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIỂU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở "NGUYÊN TRẠNG" mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại gián tiếp, đặc biệt, là hậu quả hoặc là tổn thất, thiệt hại ngẫu nhiên nào phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MẠI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề "Thông Tin Doanh Nghiệp".